



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục số:

PHỤ LỤC CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
(Kèm theo hợp đồng số

Phụ lục cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông này được ký kết ngày tháng..... năm tại..... giữa và bởi:

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ: (Gọi tắt là “Bên A” hoặc “Khách hàng”)

Tên Tổ chức/ Người tiêu dùng:

Người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Chức vụ:

(Theo Ủy quyền số ngày.../.../...)

Ngày sinh:

Số CMND/Căn cước/Hộ chiếu:

Số giấy chứng nhận đăng ký hoạt động:

Nơi cấp: Cấp ngày .../.../...

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Tài khoản giao dịch:

Ngân hàng:

Chi nhánh:

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: CÔNG TY TNHH LEWU TECH (Gọi tắt là “Bên B” hoặc LewuTech)

Số giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông: 141/GP-CVT

Nơi cấp: Bộ Thông Tin Và Truyền Thông Cục Viễn Thông

Ngày cấp: 15/05/2024

Số Giấy chứng nhận ĐKDN: 0315566166

Nơi cấp: Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh

Ngày cấp: 15/03/2019

Người đại diện: **LÊ QUANG THÀNH**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: 118/127A/28 Phan Huy Ích, Phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (+84.28) 22 202 202

Website: <https://lewutech.vn/>

Mã số thuế: 0315566166

Tài khoản giao dịch: 55661668

Ngân hàng: Thương Mại Cổ Phần Á Châu (ACB) – Chi nhánh Lạc Long Quân

Đơn vị thụ hưởng: CÔNG TY TNHH LEWU TECH

1. Thông tin địa chỉ lắp đặt (khách hàng)

Người liên hệ:

Địa chỉ lắp đặt.....

Điện thoại

Email

2. Thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ**2.1. Phí lắp đặt :**

STT	Khoản mục	Đơn vị	Số lượng kênh	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1						
2					
Tổng tiền chưa bao gồm thuế GTGT						
Thuế GTGT (10%)						
Tổng tiền bao gồm thuế GTGT						

Lưu ý:

- Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng (VNĐ)
- Phí lắp đặt: Bên A thanh toán 1 lần, phí đã thanh toán không được hoàn lại trong mọi trường hợp

2.2. Cước dịch vụ:**a. Cước dịch vụ hàng tháng**

STT	Địa chỉ lắp đặt	Khoản mục	Số lượng kênh	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1						
2						
Tổng tiền chưa bao gồm thuế GTGT						
Thuế GTGT (10%)						
Tổng tiền bao gồm thuế GTGT						

b. Gói mua trước..... tháng (số tháng do Hai bên thỏa thuận khi ký Phụ lục Hợp đồng)

STT	Địa chỉ lắp đặt	Khoản mục	Số lượng kênh	Đơn giá gói tháng	Thành tiền	Ghi chú
1						
2						
Tổng tiền chưa bao gồm thuế GTGT						
Thuế GTGT (10%)						
Tổng tiền bao gồm thuế GTGT						

Lưu ý:

- Đơn vị tiền tệ: Việt Nam đồng (VNĐ)
- Cước dịch vụ: Bên A thanh toán cước theo hình thức thanh toán trả sau hàng tháng hoặc trả trước đối với mua gói nhiều tháng theo quy định của hợp đồng.
 - + Trường hợp Bên A lựa chọn hình thức thanh toán cước hàng tháng, giá cước áp dụng tại bảng 2.2.a của Phụ lục.
 - + Trường hợp Bên A lựa chọn hình thức thanh toán cước mua gói nhiều tháng, giá cước áp dụng tại bảng 2.2.b của Phụ lục.
- Cước sử dụng dịch vụ của tháng được tính theo công thức:
 - + Cước tháng = (Số ngày dùng thực tế x Giá cước tháng) / Tổng số ngày của tháng.

+ Cho mục đích của điều khoản này, “tháng” được hiểu là tính từ 00h00 ngày đầu tiên của tháng dương lịch đến 23h59 ngày cuối cùng của tháng dương lịch.

2.3. Thiết bị

TT	Thiết bị	Mô tả	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1					
2					

Lưu ý: Lewu Tech trang bị thiết bị đầu cuối cho Khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ và sẽ thu hồi lại thiết bị khi tuyến kênh thanh lý. Những thiết bị đầu cuối này thuộc tài sản của Lewu Tech.

3. Điều khoản và phương thức thanh toán

3.1. Điều khoản thanh toán:

Hai bên thống nhất điều khoản thanh toán cụ thể như sau:

a. Phí lắp đặt:

Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị Phí lắp đặt trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hóa đơn hoặc theo kỳ thanh toán cước phí sử dụng dịch vụ đầu tiên theo thông báo của Bên B.

b. Cước dịch vụ: Bên A có thể lựa chọn một trong các hình thức sau

Thanh toán phí dịch vụ hàng tháng:

- Ngày mùng 5 của tháng N+1 Bên B gửi yêu cầu thanh toán phí dịch vụ tháng N cho Bên A;
- Bên A có trách nhiệm thanh toán phí dịch vụ của tháng N cho Bên B trước ngày 20 tháng N+1.

Thanh toán cước mua trước gói... tháng (số tháng do Hai bên thỏa thuận khi ký Phụ lục Hợp đồng này)

- Bên A thanh toán gói mua trước ... tháng cho Bên B trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ký Biên bản nghiệm thu dịch vụ và Bên A đã nhận được hóa đơn VAT hợp lệ từ Bên B.
- Bên A muốn gia hạn gói nhiều tháng cho chu kỳ tiếp theo (N+1), cần thanh toán muộn nhất trước ngày cuối cùng của chu kỳ trước (N).
- Bên B gửi thông báo (qua địa chỉ email Bên A đăng ký tại Hợp đồng hoặc hình thức khác như SMS, điện thoại hoặc văn bản) trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày để thông báo thời điểm hết hạn gói cước đóng trước. Sau thời hạn thông báo nêu trên, nếu Bên A không yêu cầu chấm dứt sử dụng dịch vụ hoặc không đăng ký gia hạn gói nhiều tháng cho chu kỳ tiếp theo thì mặc định sẽ tự động chuyển về hình thức đóng phí dịch vụ hàng tháng và áp dụng mức phí dịch vụ theo đơn giá dịch vụ hàng tháng quy định tại Phụ lục Hợp đồng hoặc thông báo phí của bên B tại từng thời điểm.

c. Thời điểm tính cước bắt đầu từ ngày ký biên bản nghiệm thu dịch vụ, cụ thể:

Từ ngày đến hết ngày: cước phí sử dụng dịch vụ như đã đề cập ở khoản 2 mục 2.2 của Phụ lục này.

3.2. Phương thức thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên B được thể hiện ở phần mở đầu của Phụ lục này.

4. Kết luận

Phụ lục hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời khỏi hợp đồng. Ngoài các nội dung được quy định tại Phụ lục này, các điều khoản khác của Hợp đồng không thay đổi, giữ nguyên giá trị hiệu lực và các bên có nghĩa vụ tuân thủ đầy đủ theo quy định tại Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng.

Phụ lục được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Lê Quang Thành